TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 82/2019/HS-PT
Ngày: 13-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các Thẩm phán: Ông Đinh Chí Tâm

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Văn Nhựt Minh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Trung Đến- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2019/HS-PT ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Thị H.

Do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Huỳnh Thị H, sinh năm: 195X, tại: Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số XXX, ấp Tân P, xã T, huyện T, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 04/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; con ông Huỳnh Văn C và bà Huỳnh Thị Đ; có chồng: Nguyễn Văn T, sinh năm 195X; Có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày: 12/9/2018; trả tự do ngày 07/11/2018. Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Viện kiểm sát không có kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 10/7/2018, Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Đồng Tháp và Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự, Kinh tế và Ma túy

Công an huyện T kết hợp với Công an xã T bắt quả tang Huỳnh Thị H có hành vi tàng trữ 5.580 bao thuốc lá điếu ngoại nhập lậu, được cất giấu bên trong 12 thùng giấy tại căn nhà số 702 ấp Tân P, xã T, huyện T, tỉnh Đ. Tang vật được để tại các vị trí: hành lang trước nhà 08 thùng giấy, gồm: 1000 bao thuốc lá hiệu Nelson, 1030 bao hiệu Hero, 1120 bao hiệu Jet, 1000 bao hiệu Scott; phòng ngủ bên trái từ ngoài vào 02 thùng giấy gồm: 370 bao thuốc lá hiệu Jet và 540 bao thuốc lá hiệu Hero; nhà kho 02 thùng giấy gồm: 520 bao thuốc lá hiệu Hero, nên lập biên bản tạm giữ tang vật phạm tội và niêm phong theo quy định.

Quá trình điều tra xác định: Để có tiền chi tiêu sinh hoạt trong gia đình bị cáo H đã nhận cất giấu thuốc lá điếu ngoại nhập lậu cho một người phụ nữ tên H1, ngụ huyện P, tỉnh A (không rõ họ, chữ lót và địa chỉ cụ thể) để giao lại cho người khác hưởng tiền hoa hồng. Cụ thể:

Ngày 06/7/2018 và ngày 09/7/2018, Huỳnh Thị H đã nhận 06 thùng giấy bên trong cất giấu nhiều bao thuốc lá điếu ngoại nhập lậu (không nhớ chính xác số lượng, từng loại cụ thể) của bà H1 giao và hưởng được số tiền 250.000 đồng.

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 10/7/2018, bị cáo H nhận 06 thùng giấy có chứa nhiều bao thuốc lá điếu ngoại nhập lậu của bà H1, do một người nam thanh niên (không rõ họ tên địa chỉ) giao tại bến đò ngang Tân H thuộc xã T, huyện T, tỉnh Đ, Huỳnh Thị H kêu Nguyễn Cửu L, sinh năm 199X (con ruột bị cáo H) và Nguyễn Hữu N, sinh ngày 04/4/2XXX (làm công cho H), cùng ngụ ấp T, xã T, huyện T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát số 67FD - 6868 và xe mô tô biển số 66B1-069.48 vận chuyển 06 thùng giấy có chứa nhiều bao thuốc lá điếu ngoại nhập lậu từ dưới đò ngang Tân H vào nhà số nhà XXX, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đ cất giấu. Khi Huỳnh Thị H đang tổ chức cất giấu thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và tạm giữ tổng số 12 thùng giấy cất giấu tổng cộng 5.580 bao thuốc lá điếu ngoại nhập lậu. Trong đó, có 06 thùng giấy chứa nhiều bao thuốc lá điếu ngoại nhập lậu nhận ngày 06 và ngày 09/7/2018.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị H phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù nhưng trừ đi thời gian đã tạm giam từ ngày 12/9/2018 đến ngày 07/11/2018.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt bổ sung đối với bị cáo, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11 tháng 12 năm 2018, bị cáo Huỳnh Thị H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo H với tội danh, điều khoản của tội danh và mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Án sơ thẩm đã xem xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo. Xét mức hình phạt 05 năm tù mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt có cung cấp thêm tình tiết mới là bị cáo mắc nhiều bệnh đang điều trị và đã nộp xong số tiền 10.000.000 đồng của phần phạt bổ sung mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần có mức hình phạt như cấp sơ thẩm đã tuyên mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không phát biểu tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về trị bệnh, nuôi chồng, con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Thị H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang ngày 10/7/2018, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Để có tiền chi tiêu sinh hoạt trong gia đình, bị cáo H đã tàng trữ 5.580 bao thuốc lá điếu ngoại nhập lậu gồm: 1.000 bao thuốc lá hiệu Scott, 2.090 bao thuốc lá hiệu Hero, 1.490 bao thuốc lá hiệu Jet và 1.000 bao thuốc lá hiệu Nelson tại nhà số 702, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đ để giao lại cho người khác không rõ tên, địa chỉ, hưởng được số tiền hoa hồng 250.000 đồng thì bị bắt quả tang. Bị cáo biết rõ thuốc lá ngoại nhập lậu là hàng cấm, không được phép mua bán, vận chuyển, tàng trữ nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm". Do đó, án sơ thẩm kết tội bị cáo là có căn cứ. Với số lượng hàng cấm lên đến 5.580 bao đây là yếu tố định khung hình phạt ở điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; bị cáo có cha ruột là người có công với cách mạng, được tăng huân chương kháng chiến hạng ba. Bản thân bị cáo và chồng của bị cáo có thời gian tham gia công tác tại chính quyền địa phương và có công sức đóng góp trong việc xây dựng kinh tế - xã hội ở địa phương nên cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định ở điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để tuyên phạt bị cáo mức đầu khung hình phạt 05 năm tù là có cơ sở và phù hợp với tính chất cũng như mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp thêm tình tiết mới là

đã nộp xong số tiền 10.000.000 đồng của phần phạt bổ sung mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo. Tuy nhiên, đây là việc bị cáo chấp hành hình phạt bổ sung chứ không phải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật, trong khi lượng hình cấp sơ thẩm đã vận dụng hết các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng cũng như đã xem xét đến nhân thân của bị cáo. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về mức hình phạt đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[2] Xét đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo H là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Huỳnh Thị H và giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị H phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù nhưng trừ đi thời gian đã tạm giam từ ngày 12/9/2018 đến ngày 07/11/2018.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Huỳnh Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí phúc thẩm hình sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ GĐ-KT1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND - VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Cơ quan CSĐT CA huyện T;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (M).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Khắc Thịnh